

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: chị Đỗ Huyền Tr, sinh năm 1990.

Bị đơn: anh Phạm Văn C, sinh năm 1988.

Cùng nơi thường trú: tổ 7A, khu 9B, phường BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Cùng chỗ ở hiện nay: tổ 2, khu 1, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Huyền Tr và anh Phạm Văn C.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Huyền Tr và anh Phạm Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đỗ Huyền Tr và anh Phạm Văn C có 02 con chung là Phạm Kiều O, sinh ngày 14/3/2013 và Phạm Đăng Kh, sinh ngày 13/02/2019. Chị Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Kiều O đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Đăng Kh đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Tr và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Đỗ Huyền Tr tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Tr đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001187 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại cho chị Tr 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND phường Mạo Khê, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

